

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày: 24-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Thùy Trang**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thành Thật**.

2. Bà **Lương Thị Hồng Hạnh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thùy Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông **Danh Minh Phước** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/TLST-HS, ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. TRỊNH THANH T – sinh năm 1988 tại Gò Quao, Kiên Giang.

Nơi cư trú: ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; trình độ học vấn: 9/12. Con ông Trịnh Văn T1, sinh năm 1964 và bà Danh Thị Ch, sinh năm 1968; chồng tên Nguyễn Hoàng O, sinh năm 1982; bị cáo có 02 người em ruột, bị cáo là con lớn trong gia đình. Bị cáo có 02 người con ruột lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Trịnh Thanh T bị bắt quả tang hành vi đánh bạc vào ngày 20/9/2019, bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 43 ngày 24/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. TRẦN THÚY A – sinh năm 1989 tại Gò Quao, Kiên Giang.

Nơi cư trú: ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; trình độ học vấn: 11/12. Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1965 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1960; chồng tên Huỳnh Văn P, sinh năm 1987; bị cáo có 04 người anh ruột, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Bị cáo có 03 người con ruột, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Trần Thúy A bị khởi tố về hành vi đánh bạc và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Ngọc A1 – sinh năm 1987, có đơn xin vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp B, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 20/9/2019, lực lượng Công an huyện Gò Quao bắt quả tang Trịnh Thanh T đang thực hiện hành vi bán số đề tại tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thanh X thuộc ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Tại hiện trường lực lượng công an đã thu giữ những đồ vật, tài liệu có liên quan đến hoạt động bán số đề của Trịnh Thanh T gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 core, số Imei 353793101632597; 01 cây bút mực màu xanh hiệu ĐT-07-0,8mm; tiền Việt Nam 2.460.000 đồng; 01 xe mô tô loại Trung Quốc sản xuất, biển kiểm soát 68T5-1132; 07 phôi đề bán vào ngày 16, 18, và 19/9/2019 và 04 phôi đề không xác định được ngày bán được đánh số thứ tự từ 1 đến 7.

Trong quá trình điều tra đã xác định được Trịnh Thanh T bắt đầu bán số đề khoảng 30 ngày thì bị lực lượng công an huyện Gò Quao bắt quả tang nhưng không liên tục, thời gian thực tế bán số đề khoảng 15 ngày. Trịnh Thanh T khai nhận hàng ngày Tuyền thực hiện hành vi bán số đề tại tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thanh X và bán thông qua điện thoại di động. Trịnh Thanh T bán số đề thường xuyên cho 02 người gồm Trần Thúy A và Nguyễn Ngọc A1 đến ngày 20/9/2019 thì bị bắt quả tang.

Trịnh Thanh T bán số đề các đài miền nam và đài miền bắc dưới hình thức và tỷ lệ trúng thưởng như sau:

Đối với đài miền Nam: Số đầu, số đuôi, bao lô 2 con và 3 con. Tỷ lệ ăn thua đối với số đầu, số đuôi là 1/80 (người mua 1.000 đồng trúng được 80.000 đồng), đối với bao lô 02 con là 1/70 (người mua 1.000 đồng trúng được 70.000 đồng), khi người chơi mua con số 1.000 đồng thì phải trả cho bị cáo T 13.000 đồng trúng được 70.000 đồng, đối với lô 3 con thì trúng được 600.000 đồng. Đối với số đá, cặp số đá cùng đài (gọi là đá thẳng) mua cặp số 1.000 đồng thì người chơi phải trả cho bị cáo T 30.000 đồng/cặp và trúng thưởng 600.000 đồng/cặp số; cặp số đá giữa đài chính và đài phụ (gọi là đá chéo) mua cặp số 1.000 đồng phải trả cho bị cáo T 60.000 đồng/cặp và trúng thưởng 500.000 đồng/cặp.

Đối với đài miền Bắc (Hà Nội): Khi người chơi mua con số đầu 1.000 đồng phải trả cho bị cáo T 5.000 đồng và trúng thưởng 80.000 đồng; lô 02 con và 03 con người chơi mua 1.000 đồng phải trả cho bị cáo T 23.500 đồng và trúng thưởng lô 02 con là 80.000 đồng/lô và lô 03 con là 600.000 đồng/lô.

Bị cáo Trịnh Thanh T bán số đầu, số đuôi thấp nhất là 5.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng; đối với số lô bán con thấp nhất là 1.000 đồng, cao nhất là 60.000 đồng.

Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gò Quao tiến hành cho bị cáo Trịnh Thanh T đối chiếu các phôi đề đã thu giữ. Bị cáo Trịnh Thanh T xác định các con số được bán

ra trong phôi đề ký hiệu số 1, bán đài An Giang và đài Hà Nội trong ngày 19/9/2019 như sau:

* Đài An Giang:

- Số đầu có tất cả 03 lượt con số được bán ra với số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Số đuôi có tất cả 02 lượt con số được bán ra với số tiền là 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng).

- Số lô 2 con có tất cả 03 lượt con số được bán ra với số tiền là 1.820.000 đồng (một triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

- Lô số đá có tất cả 02 cặp con số được bán ra với số tiền là 630.000 đồng (sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

- Qua đối chiếu với kết quả xổ số đài An Giang ngày 19/9/2019 xác định số lô 2 con “số 93” trúng thưởng với số tiền $20.000 \text{ đồng} \times 70 = 1.400.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền bán và trúng đài An Giang trong ngày 19/9/2019 là $2.690.000 \text{ đồng} + 1.400.000 \text{ đồng} = 4.090.000 \text{ đồng}$.

* Đài Hà Nội:

- Số đầu có tất cả 04 lượt con số được bán ra với số tiền là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Số lô 2 con có tất cả 04 lượt con số được bán ra với số tiền là 3.525.000 đồng (ba triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Lô số đá có tất cả 02 cặp con số được bán ra với số tiền là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Tổng số tiền bán đài Hà Nội trong ngày 19/9/2019 là 5.775.000 đồng (năm triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) và không có người trúng thưởng.

Như vậy tổng số tiền bán và trúng trong ngày 19/9/2019 đài An Giang và Hà Nội trong phôi số 1 là: $4.090.000 \text{ đồng} + 5.775.000 \text{ đồng} = 9.865.000$ (chín triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng. Trong đó, số tiền bị cáo bán số đề thu được là 8.465.000 (tám triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng. Vậy tổng số tiền Trịnh Thanh T dùng để đánh bạc vào ngày 19/9/2019 là 9.865.000 (chín triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng.

Đối chiếu những con số bị cáo Trịnh Thanh T đã bán ra vào ngày 20/9/2019 đài Trà Vinh và đài Vĩnh Long tổng số tiền 3.234.000 đồng.

Đối chiếu phôi đề ký hiệu số 2, bán ra vào ngày 18/9/2019 đài Cần Thơ, Sóc Trăng và đài Hà Nội bị cáo Trịnh Thanh T bán ra tổng số tiền 7.130.000 đồng.

Đối chiếu phôi đề ký hiệu số 3, bán ra vào ngày 16/9/2019 đài Đồng Tháp và đài Cà Mau bị cáo Trịnh Thanh T bán ra tổng số tiền 150.000 đồng.

Đối chiếu phôi đề ký hiệu số 4, không xác định đài và ngày bán, bị cáo Trịnh Thanh T bán ra tổng số tiền 615.000 đồng.

Đối chiếu phôi đề ký hiệu số 5, không xác định đài và ngày bán, bị cáo Trịnh Thanh T bán ra tổng số tiền 60.000 đồng.

Đối chiếu phôi đề ký hiệu số 6, không xác định đài và ngày bán, bị cáo Trịnh Thanh T bán ra tổng số tiền 135.000 đồng.

Đối chiếu phơi đề ký hiệu số 7, không xác định đài và ngày bán, bị cáo Trịnh Thanh T bán ra tổng số tiền 1.028.000 đồng.

Số tiền bán và trúng số đề ngày 18/9/2019 và ngày 19/9/2019 do bị cáo Trần Thúy A là người mua với số tiền đánh bạc là 7.130.000 và 9.865.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Ngọc A1 khai nhận vào ngày 20/9/2019 có tham gia mua số đề do bị cáo Trịnh Thanh T bán, sau đó thì công an bắt quả tang, số tiền mua số đề trong ngày 20/9/2019 là 540.000 đồng đã nộp cho Công an huyện Gò Quao trong quá trình điều tra.

Vật chứng: Tại hiện trường lực lượng Công an thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 core, số Imei 353793101632597; 01 cây bút mực màu xanh hiệu ĐT-07-0,8mm; tiền Việt Nam 2.460.000 đồng; 01 xe mô tô loại Trung Quốc sản xuất, biển kiểm soát 68T5-1132; 07 phơi đề gồm: phơi đề bán ngày 16, 18, và 19/9/2019 và 04 phơi đề không xác định được ngày bán được đánh số thứ tự từ 1 đến 7.

Trong quá trình điều tra Công an huyện Gò Quao đã trao trả cho bị cáo Trịnh Thanh T 01 xe mô tô loại Trung Quốc sản xuất, biển kiểm soát 68T5-1132.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSND-GQ, ngày 19/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trịnh Thanh T và Trần Thúy A về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Thanh T từ 25 triệu đồng đến 30 triệu đồng.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thúy A từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng.

Về biện pháp tư pháp: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cây bút mực màu xanh hiệu ĐT-07-0,8mm. Thu hồi số tiền thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Trịnh Thanh T có được trong 15 ngày bán số đề là 9.200.000 đồng (gồm: 8.100.000 đồng tiền bán số đề do bị cáo Trần Thúy A trả cho bị cáo Trịnh Thanh T và 1.100.000 đồng là số tiền bị cáo Trịnh Thanh T bán số đề trong 11 ngày, trung bình mỗi ngày là 100.000 đồng); Thu hồi số tiền thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Trần Thúy A là 6.694.000 đồng (gồm: tiền mua số đề trong ngày 20/9/2019 là 2.694.000 đồng và 4.000.000 đồng tiền mua số đề còn nợ bị cáo Trịnh Thanh T). Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền Nguyễn Ngọc A1 dùng để đánh bạc là 540.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 core, số Imei 353793101632597 của bị cáo Trịnh Thanh T dùng để bán số đề. Đối với số tiền 1.400.000 đồng bị cáo Trần Thúy A mua số đề trúng vào ngày 19/9/2019 được trừ căn vào số tiền mua số nên kiểm sát viên cho rằng đây không phải là tiền thu lợi bất chính.

Kê biên bảo thủ thi hành án tiền Việt Nam 2.460.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Trịnh Thanh T.

Riêng đối với Nguyễn Ngọc A1 chưa có tiền án, tiền sự, hành vi đánh bạc (mua số đề) chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên đề nghị Công an huyện Gò Quao ra quyết định xử phạt hành chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Nguyễn Ngọc A1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 xử vắng mặt.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trịnh Thanh T và Trần Thúy A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo có phần phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, biên bản phạm tội quả tang ngày 20/9/2019 và một phần nội dung bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSND-GQ, ngày 19/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Thanh T đã thừa nhận số tiền thu lợi bất chính trong thời gian thực hiện hành vi đánh bạc như sau: Qua 07 phôi đề thu giữ và đã được đổi chiếu bị cáo Trịnh Thanh T ghi bán số đề cho bị cáo Trần Thúy A vào các ngày 18/9/2019 với số tiền 7.130.000 đồng, ngày 19/9/2019 với số tiền 8.465.000 đồng, ngày 20/9/2019 với số tiền 2.694.000 đồng và 01 ngày không xác định với số tiền 615.000 đồng. Trong ngày 19/9/2019 bị cáo Trần Thúy A trúng được 1.400.000 đồng được trừ vào tiền mua số và ngày 20/9/2019 do bị bắt nên chưa trả tiền cho bị cáo T, hiện tại bị cáo Trần Thúy A còn nợ tiền mua số đề của bị cáo Trịnh Thanh T 4.000.000 đồng. Bị cáo Trịnh Thanh T xác nhận số tiền bị cáo thu lợi bất chính khi bán số đề cho bị cáo Trần Thúy A trong 04 ngày nêu trên là 10.810.000 đồng và 04 phôi đề còn lại có ký hiệu số 3, 5, 6 và 7 tổng số tiền thu lợi bất chính từ các phôi đề này là 1.373.000 đồng. Như vậy tổng số tiền bị cáo Trịnh Thanh T thu lợi bất chính trong 08 ngày bán số đề từ các phôi đề thu được là 12.183.000 đồng, những ngày còn lại trung bình mỗi ngày thu lợi bất chính là 100.000 đồng. Sau khi thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa có căn cứ xác định:

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tư lợi cá nhân, các bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến an ninh, trật tự, an toàn công cộng cũng như ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt bình thường của những

người dân khác tại địa phương, không những thế mà còn xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, hành vi đánh bạc của các bị cáo còn là một tệ nạn xã hội cần xóa bỏ vì nó để lại hậu quả nghiêm trọng cho xã hội, bởi vì đánh bạc là nguyên nhân dẫn đến kinh tế gia đình bị trì trệ, cuộc sống gia đình mất hạnh phúc và đó cũng là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác.

[4] Việc các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc không phải lần đầu, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc từ trước đó đến ngày 20/9/2019 thì bị bắt quả, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc vào ngày 19/9/2019 là 9.865.000 đồng và ngày 18/9/2019 là 7.130.000 đồng đã đủ định lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự vì vậy hành vi mua bán số đề của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” và các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Mặc dù các bị cáo khai rằng việc mua bán số đề không có ai tổ chức, tuy nhiên bị cáo Trịnh Thanh T là người rủ rê và cũng chính là người trực tiếp ghi bán số đề cho bị cáo Trần Thúy A và những người khác cho nên bị cáo Trịnh Thanh T phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn bị cáo Trần Thúy A.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo có một tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là phạm tội 02 lần trở lên.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại phiên tòa các bị cáo khai báo chưa thành khẩn, còn quanh co nhằm che đậy hành vi phạm tội của mình và che đậy sự thật khách quan của vụ án, các bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự theo đề nghị của kiểm sát viên, tuy nhiên các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình các bị cáo có công với cách mạng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Sau khi đã xem xét đầy đủ toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát. Xét thấy các bị cáo Trịnh Thanh T và Trần Thúy A có nơi cư trú ổn định, có công việc tạo nên thu nhập và có khả năng tự cải tạo bản thân mình trở thành người công dân tốt nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát. Áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự xử

phạt các bị cáo Trịnh Thanh T và Trần Thúy A phải nộp phạt một khoản tiền sung vào công quỹ Nhà nước là đủ nghiêm.

[9] **Về xử lý vật chứng và số tiền các bị cáo dùng đánh bạc:** Hội đồng xét xử không thống nhất với quan điểm của kiểm sát viên về số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo bởi vì tại phiên tòa các bị cáo Trịnh Thanh T và Trần Thúy A đã thừa nhận số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc như sau: Bị cáo Trịnh Thanh T thừa nhận đã thu lợi bất chính từ hành vi bán số đề được Hội đồng xét xử đối chiếu qua các phôi đề bán cho bị cáo Trần Thúy A thu được tổng số tiền bằng 10.810.000 đồng nhưng kiểm sát viên chỉ đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước 8.100.000 đồng và 04 phôi đề được thu giữ có ký hiệu số 3, 5, 6 và 7 tổng số tiền là 1.373.000 đồng nhưng kiểm sát viên cho rằng bị cáo T thu lợi bất chính bình quân mỗi ngày 100.000 đồng là chưa phù hợp. Đối với số tiền 1.400.000 đồng bị cáo Trần Thúy A mua số đề trúng vào ngày 19/9/2019, kiểm sát viên cho rằng đây không phải là tiền thu lợi bất chính do số tiền này đã được bị cáo Trần Thúy A trừ vào tiền mua số đề của bị cáo Trịnh Thanh T là chưa phù hợp với quy định của pháp luật, thực chất bị cáo Trần Thúy A là người được hưởng lợi đối với số tiền này do đó nó được xem là tiền thu lợi bất chính và bị tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[10] Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây bút mực màu xanh hiệu ĐT-07-0,8mm đã qua sử dụng thu được tại hiện trường vụ án. Thu hồi số tiền thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Trịnh Thanh T có được trong 15 ngày bán số đề là 12.883.000 (mười hai triệu tám trăm tám mươi ba nghìn) đồng, bao gồm: 12.183.000 đồng bị cáo Trịnh Thanh T thu được từ hành vi bán số đề qua đối chiếu 8 phôi đề đã được thu giữ và 700.000 đồng là số tiền bị cáo T bán số đề thu được trong 7 ngày, trung bình mỗi ngày thu được 100.000 đồng. Thu hồi số tiền thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Trần Thúy A là 8.094.000 đồng, gồm có: tiền mua số đề trúng vào ngày 19/9/2019 là 1.400.000 đồng + tiền mua số đề vào ngày 20/9/2019 là 2.694.000 đồng + 4.000.000 đồng tiền mua số đề còn nợ bị cáo T. Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 core, số Imei 353793101632597 và số tiền Nguyễn Ngọc A1 dùng để đánh bạc là 540.000 đồng.

[11] Kê biên bảo thủ thi hành án tiền Việt Nam 2.460.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Trịnh Thanh T.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Thanh T và Trần Thúy A phải nộp án phí mỗi bị cáo là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Thanh T và Trần Thúy A phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i khoản 1 và 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Thanh T 30 (ba mươi) triệu đồng.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thúy A 20 (hai mươi) triệu đồng.

- **Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây bút mực màu xanh hiệu ĐT-07-0,8mm đã qua sử dụng thu được tại hiện trường vụ án; Thu hồi số tiền thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Trịnh Thanh T có được trong 15 ngày bán số đề là 12.883.000 (mười hai triệu tám trăm tám mươi ba nghìn) đồng; Thu hồi số tiền thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Trần Thúy A là 8.094.000 đồng. Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 core, số Imei 353793101632597; số tiền Nguyễn Ngọc A1 dùng để đánh bạc là 540.000 đồng.

Kê biên bảo thủ thi hành án tiền Việt Nam 2.460.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Trịnh Thanh T.

Các vật chứng và tiền được bàn giao tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo phiếu nhập kho ngày 21/11/2019.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Trịnh Thanh T và Trần Thúy A phải nộp án phí HSST mỗi bị cáo bằng 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

* **Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS Gò Quao;
- Công an huyện;
- Chi cục THA;
- Bị cáo;
- NLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Thùy Trang